

Số: **5580** /TCT-KK

Hà Nội, ngày **02** tháng **12** năm **2016**.

V/v hoàn thuế giá trị gia tăng  
đối với dự án đầu tư xây dựng

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 3054/CT-THNVDT ngày 18/08/2016 của Cục Thuế tỉnh Nghệ An và phản ánh của một số Cục Thuế về việc hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư xây dựng đã có hồ sơ hoàn thuế đầy đủ theo quy định của Luật Quản lý thuế nhưng chưa có đầy đủ hồ sơ, thủ tục pháp lý theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng và đất đai (như: giấy chứng nhận đầu tư (trường hợp phải cấp giấy chứng nhận đầu tư), quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư (trường hợp phải được phê duyệt chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền), quyết định cho thuê đất, hợp đồng thuê đất, giấy phép xây dựng...). Về việc này, sau khi báo cáo và được sự đồng ý của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 1, Điều 32 Luật đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 quy định về thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

*"a) Dự án được Nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá, đấu thầu hoặc nhận chuyển nhượng; dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất;*

*b) Dự án có sử dụng công nghệ thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ."*

- Căn cứ Điều 36 Luật đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 quy định:

*"1. Các trường hợp phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:*

*a) Dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài;*

*b) Dự án đầu tư của tổ chức kinh tế quy định tại khoản 1 Điều 23 của Luật này.*

*2. Các trường hợp không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:*

*a) Dự án đầu tư của nhà đầu tư trong nước;*

*b) Dự án đầu tư của tổ chức kinh tế quy định tại khoản 2 Điều 23 của Luật này;*

c) Đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của tổ chức kinh tế.

1. Trường hợp có nhu cầu cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án đầu tư quy định tại điểm a và điểm b khoản 2 Điều này, nhà đầu tư thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định tại Điều 37 của Luật này.”

- Căn cứ Điều 37 Luật đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014 quy định:

“Đối với dự án đầu tư thuộc diện quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại các điều 30, 31 và 32 của Luật này, cơ quan đăng ký đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản quyết định chủ trương đầu tư.”

- Căn cứ Khoản 2 Điều 89 Chương V Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 quy định về miễn giấy phép xây dựng:

“2. Công trình được miễn giấy phép xây dựng gồm:

a) Công trình bí mật nhà nước, công trình xây dựng theo lệnh khẩn cấp và công trình nằm trên địa bàn của hai đơn vị hành chính cấp tỉnh trở lên;

b) Công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng được Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp quyết định đầu tư;

c) Công trình xây dựng tạm phục vụ thi công xây dựng công trình chính;

d) Công trình xây dựng theo tuyến ngoài đô thị nhưng phù hợp với quy hoạch xây dựng đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận về hướng tuyến công trình;

đ) Công trình xây dựng thuộc dự án khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao có quy hoạch chi tiết 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và được thẩm định thiết kế xây dựng theo quy định của Luật này;

e) Nhà ở thuộc dự án phát triển đô thị, dự án phát triển nhà ở có quy mô dưới 7 tầng và tổng diện tích sàn dưới 500 m<sup>2</sup> có quy hoạch chi tiết 1/500 đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

g) Công trình sửa chữa, cải tạo, lắp đặt thiết bị bên trong công trình không làm thay đổi kết cấu chịu lực, không làm thay đổi công năng sử dụng, không làm ảnh hưởng tới môi trường, an toàn công trình;

h) Công trình sửa chữa, cải tạo làm thay đổi kiến trúc mặt ngoài không tiếp giáp với đường trong đô thị có yêu cầu về quản lý kiến trúc;



i) Công trình hạ tầng kỹ thuật ở nông thôn chỉ yêu cầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và ở khu vực chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng điểm dân cư nông thôn được duyệt;

k) Công trình xây dựng ở nông thôn thuộc khu vực chưa có quy hoạch phát triển đô thị và quy hoạch chi tiết xây dựng được duyệt; nhà ở riêng lẻ ở nông thôn, trừ nhà ở riêng lẻ xây dựng trong khu bảo tồn, khu di tích lịch sử - văn hóa;

l) Chủ đầu tư xây dựng công trình được miễn giấy phép xây dựng theo quy định tại các điểm b, d, đ và i khoản này có trách nhiệm thông báo thời điểm khởi công xây dựng kèm theo hồ sơ thiết kế xây dựng đến cơ quan quản lý xây dựng tại địa phương để theo dõi, lưu hồ sơ."

- Căn cứ Điều 95 Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 quy định về hồ sơ đề nghị cấp giấy phép xây dựng mới:

"b) Bản sao một trong những giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;"

- Căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 1 Luật 106/2016/QH13 ngày 06 tháng 4 năm 2016:

"Cơ sở kinh doanh không được hoàn thuế giá trị gia tăng mà được kết chuyển số thuế chưa được khấu trừ của dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư sang kỳ tiếp theo đối với các trường hợp:

a) Dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh không góp đủ số vốn Điều lệ như đã đăng ký; kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có Điều kiện khi chưa đủ các Điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư hoặc không bảo đảm duy trì đủ Điều kiện kinh doanh trong quá trình hoạt động;

b) Dự án đầu tư khai thác tài nguyên, khoáng sản được cấp phép từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 hoặc dự án đầu tư sản xuất sản phẩm hàng hóa mà tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên theo dự án đầu tư. "

- Căn cứ quy định tại Điều 27 Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 quy định về bảo đảm thực hiện dự án đầu tư:

" 1. Nhà đầu tư phải ký quỹ trong trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trừ các trường hợp:

a) Nhà đầu tư trúng đấu giá quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất, cho thuê đất thu tiền thuê đất một lần cho cả thời gian thuê;

b) Nhà đầu tư trúng đấu thầu thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đấu thầu;



c) Nhà đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở nhận chuyển nhượng dự án đầu tư đã thực hiện ký quỹ hoặc đã hoàn thành việc góp vốn, huy động vốn theo tiến độ quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, văn bản quyết định chủ trương đầu tư;

d) Nhà đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để thực hiện dự án đầu tư trên cơ sở nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất khác;

đ) Nhà đầu tư là đơn vị sự nghiệp có thu, công ty phát triển khu công nghệ cao được thành lập theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện dự án đầu tư được Nhà nước giao đất, cho thuê đất để phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu chức năng trong khu kinh tế.”

- Căn cứ Điều 18 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính:

“Dự án đầu tư được hoàn thuế GTGT theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này là dự án đầu tư được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư.

Trường hợp dự án đầu tư không thuộc đối tượng được phê duyệt theo quy định của pháp luật về đầu tư thì phải có phương án đầu tư được người có thẩm quyền ra quyết định đầu tư phê duyệt”.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 19 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính quy định về điều kiện và thủ tục hoàn thuế: “Các cơ sở kinh doanh, tổ chức thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT theo hướng dẫn tại điểm 1, 2, 3, 4, 5 Điều 18 Thông tư này phải là cơ sở kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khấu trừ, đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy phép đầu tư (giấy phép hành nghề) hoặc quyết định thành lập của cơ quan có thẩm quyền, có con dấu theo đúng quy định của pháp luật, lập và lưu giữ sổ kế toán, chứng từ kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán; có tài khoản tiền gửi tại ngân hàng theo mã số thuế của cơ sở kinh doanh.”

- Căn cứ quy định tại Điểm a Khoản 12 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính;

- Căn cứ Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 130/2016/TT-BTC ngày 12/8/2016 của Bộ Tài chính:

“Dự án đầu tư được hoàn thuế GTGT theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này là dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

...



c) Cơ sở kinh doanh không được hoàn thuế giá trị gia tăng mà được kết chuyển số thuế chưa được khấu trừ của dự án đầu tư theo pháp luật về đầu tư sang kỳ tiếp theo đối với các trường hợp:

c.1) Dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh không góp đủ số vốn điều lệ như đã đăng ký theo quy định của pháp luật. Các hồ sơ đề nghị hoàn thuế dự án đầu tư nộp từ ngày 01/7/2016 của cơ sở kinh doanh nhưng tính đến ngày nộp hồ sơ không góp đủ số vốn điều lệ như đăng ký theo quy định của pháp luật thì không được hoàn thuế.

c.2) Dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện khi chưa đủ các điều kiện kinh doanh theo quy định của Luật đầu tư là dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nhưng cơ sở kinh doanh chưa được cấp giấy phép kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; chưa được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; chưa có văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép đầu tư kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; hoặc chưa đáp ứng được điều kiện để thực hiện đầu tư kinh doanh có điều kiện mà không cần phải có xác nhận, chấp thuận dưới hình thức văn bản theo quy định của pháp luật về đầu tư.

c.3) Dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện không bảo đảm duy trì đủ điều kiện kinh doanh trong quá trình hoạt động là dự án đầu tư của cơ sở kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện nhưng trong quá trình hoạt động cơ sở kinh doanh bị thu hồi giấy phép kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; bị thu hồi giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; bị thu hồi văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về đầu tư kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; hoặc trong quá trình hoạt động cơ sở kinh doanh không đáp ứng được điều kiện để thực hiện đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của pháp luật về đầu tư thì thời điểm không hoàn thuế giá trị gia tăng được tính từ thời điểm cơ sở kinh doanh bị thu hồi một trong các loại giấy tờ nêu trên hoặc từ thời điểm cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, phát hiện cơ sở kinh doanh không đáp ứng được các điều kiện về đầu tư kinh doanh có điều kiện.

c.4) Dự án đầu tư khai thác tài nguyên, khoáng sản được cấp phép từ ngày 01/7/2016 hoặc dự án đầu tư sản xuất sản phẩm hàng hóa mà tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên theo dự án đầu tư.

Việc xác định tài nguyên, khoáng sản; trị giá tài nguyên, khoáng sản và thời điểm xác định trị giá tài nguyên, khoáng sản và chi phí năng lượng thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 23 Điều 4 Thông tư này."

Căn cứ các quy định và hướng dẫn nêu trên thì:



1. Trường hợp doanh nghiệp thực hiện các dự án đầu tư xây dựng có hồ sơ đề nghị hoàn thuế nhưng chưa có đầy đủ hồ sơ, thủ tục pháp lý theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng và đất đai là chưa đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của các pháp luật có liên quan và chưa đủ điều kiện hoàn thuế đối với dự án đầu tư.

2. Đề nghị Cục Thuế thực hiện rà soát các điều kiện kinh doanh đối với các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh/ thành phố theo hướng dẫn nêu trên. Trường hợp phát hiện đến thời điểm hiện tại, dự án đầu tư xây dựng vẫn chưa đáp ứng đầy đủ hồ sơ, thủ tục đảm bảo duy trì điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về xây dựng và đất đai thì dự án đầu tư không đáp ứng được điều kiện hoàn thuế quy định tại Luật số 106/2016/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Quản lý thuế thì Cục Thuế thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật.

3. Đối với các Quyết định hoàn thuế đã ban hành năm 2016 của dự án đầu tư xây dựng: Cục Thuế rà soát, lập danh sách (theo mẫu đính kèm) và gửi về Tổng cục Thuế (Vụ Kế khai và Kế toán thuế), đồng thời gửi bản mềm về địa chỉ [ltthuy01@gdt.gov.vn](mailto:ltthuy01@gdt.gov.vn) chậm nhất ngày 10/12/2016.

4. Cục Thuế quán triệt nội dung Công văn này tới các Phòng, Chi cục Thuế và công chức Thuế để việc thực hiện đồng bộ và có hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, Cục Thuế báo cáo Tổng cục Thuế để được hướng dẫn, xử lý kịp thời.

Tổng cục Thuế thông báo để các Cục Thuế biết và tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thứ trưởng Đỗ Hoàng Anh Tuấn (để báo cáo);
- Các Vụ: CST, PC (BTC);
- Các Vụ: CS, PC, TTr, KTNB (TCT);
- Lưu: VT, KK (3b). 

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Đại Trí**

TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ: .....

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOÀN THUẾ ĐỐI VỚI DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG**  
(Kèm theo công văn số ~~5580~~...../TCT-KK ngày ~~01~~ tháng **12** năm 2016 của Tổng cục Thuế)

| STT | Tên doanh nghiệp | Mã số thuế | Số Quyết định hoàn thuế | Ngày ký ban hành Quyết định hoàn thuế | Số tiền thuế được hoàn (đồng Việt nam) | Ngành nghề lĩnh vực đầu tư, kinh doanh | Kết quả rà soát |                    |                                  |
|-----|------------------|------------|-------------------------|---------------------------------------|----------------------------------------|----------------------------------------|-----------------|--------------------|----------------------------------|
|     |                  |            |                         |                                       |                                        |                                        | Đủ điều kiện    | Không đủ điều kiện | Ghi rõ những giấy phép còn thiếu |
|     | <b>TỔNG CỘNG</b> |            |                         |                                       |                                        |                                        |                 |                    |                                  |
|     |                  |            |                         |                                       |                                        |                                        |                 |                    |                                  |
|     |                  |            |                         |                                       |                                        |                                        |                 |                    |                                  |
|     |                  |            |                         |                                       |                                        |                                        |                 |                    |                                  |
|     |                  |            |                         |                                       |                                        |                                        |                 |                    |                                  |
|     |                  |            |                         |                                       |                                        |                                        |                 |                    |                                  |
|     |                  |            |                         |                                       |                                        |                                        |                 |                    |                                  |
|     |                  |            |                         |                                       |                                        |                                        |                 |                    |                                  |
|     |                  |            |                         |                                       |                                        |                                        |                 |                    |                                  |
|     |                  |            |                         |                                       |                                        |                                        |                 |                    |                                  |

**NGƯỜI LẬP**  
(Ký, ghi họ tên)

**THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN THUẾ**  
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)

2